

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách, trọng tâm khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh Bình Định

Thực hiện Văn bản số 3481/VPCP-NN ngày 21/5/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc kết quả làm việc của Đoàn công tác Bộ Nông nghiệp và PTNT với EC về chống khai thác IUU, theo đó yêu cầu triển khai các nhiệm vụ tại Mục III. “Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm” của báo cáo số 3330/BC-BNN-KN ngày 08/5/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách, trọng tâm khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh Bình Định, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai đồng bộ, có hiệu lực, hiệu quả Luật thủy sản 2017 để khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh, chuẩn bị nội dung đón và làm việc với đợt thanh tra lần thứ 5 của Đoàn Thanh tra EC.

- Thống nhất nhận thức, hành động và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong công tác phòng, chống khai thác IUU, coi đây là nhiệm vụ chính trị, ưu tiên, cấp bách, tập trung nguồn lực thực hiện các giải pháp đột phá để khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp quản lý, ngăn chặn, chấm dứt tàu cá và ngư dân Bình Định vi phạm IUU, góp phần cùng cả nước gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” của EC; phân công, giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện đảm bảo đúng tiến độ, thời gian theo yêu cầu.

- Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, từng bước tiến tới chấm dứt tình trạng tàu cá và ngư dân Bình Định vi phạm vùng biển nước ngoài để khai thác thủy sản, đảm bảo quản lý khai thác và phát triển bền vững ngành thủy sản vì lợi ích của người dân, của tỉnh; góp phần đảm bảo quốc phòng an ninh, chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

2. Yêu cầu

- Tập trung chỉ đạo, lãnh đạo thống nhất, đồng bộ và triển khai thực hiện quyết liệt các giải pháp cấp bách khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác IUU;

- Cả hệ thống chính trị của tỉnh tập trung, chỉ đạo thực hiện các giải pháp chống khai thác IUU, đặc biệt là không được để tàu cá của địa phương vi phạm vùng biển nước ngoài. Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp của các

Sở, ban, ngành, địa phương có liên quan trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trong công tác phòng, chống khai thác IUU.

- Các Sở, ban ngành, địa phương phải có lộ trình cụ thể để khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác chống khai thác IUU theo nhiệm vụ được giao; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về công tác quản lý đội tàu và theo dõi, kiểm tra, kiểm soát hoạt động tàu cá

1.1. Công tác đăng ký, đăng kiểm, cấp phép, giám sát hoạt động tàu cá trên biển:

a) Nhiệm vụ:

- Triển khai đồng bộ, quyết liệt pháp luật về thủy sản trong quản lý đội tàu, kiểm soát hoạt động tàu cá trên biển, tại cảng, xuất, nhập bến phải tuân thủ đầy đủ theo quy định pháp luật.

- Rà soát danh sách tàu cá đã đăng ký của tỉnh, hướng dẫn ngư dân thực hiện việc đăng ký cấp phép khai thác thủy sản, đánh dấu tàu cá theo quy định.

- Hoàn thành 100% việc đăng ký, đăng kiểm, đánh dấu tàu cá, cấp giấy phép khai thác thủy sản, lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá (VMS) theo quy định.

- Tổ chức kiểm soát chặt chẽ thiết bị giám sát hành trình tàu cá, đảm bảo 100% tàu cá có chiều dài từ 15 mét trở lên phải có thiết bị giám sát hành trình, phải có tín hiệu khi xuất bến tham gia hoạt động khai thác hải sản.

- Thường xuyên cập nhật 100% dữ liệu tàu cá vào Cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase).

b) Giải pháp thực hiện:

- Tổng kiểm tra, rà soát toàn bộ các tàu cá trên địa bàn tỉnh, phân loại tàu có nguy cơ cao vi phạm khai thác hải sản ở vùng biển nước ngoài đưa vào danh sách thông báo đến các cơ quan liên quan. Tổ chức xác minh, nắm bắt tình hình các chủ tàu cá, thuyền trưởng tàu cá có liên quan đến hoạt động khai thác chung trong một nhóm, đội, gia đình với các chủ tàu, thuyền trưởng có tàu cá đã bị nước ngoài bắt giữ từ năm 2018 đến nay để có biện pháp tuyên truyền, giáo dục.

- Tiếp tục hướng dẫn thủ tục đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép khai thác thủy sản, đánh dấu tàu cá, lắp đặt thiết bị GSHT, cập nhật đầy đủ dữ liệu tàu cá vào cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia, đảm bảo 100% tàu cá tham gia hoạt động đánh bắt thủy sản phải có đầy đủ giấy tờ theo quy định; xử lý nghiêm tàu cá chưa đăng ký và không đủ điều kiện tham gia khai thác thủy sản.

- Khẩn trương triển khai cấp đăng ký, đăng kiểm tàu cá, cấp phép khai thác thủy sản đối với nhóm tàu chưa đăng ký theo quy định tại Thông tư 06/2024/TT-BNNPTNT ngày 06/5/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Tổ chức trực hệ thống Trạm bờ 24/24 để kịp thời theo dõi, giám sát 100% tàu cá hoạt động trên biển qua Hệ thống giám sát tàu cá, nắm rõ và xử lý nghiêm từng trường hợp vi phạm quy định mật kết nối VMS (không báo cáo vị trí 6 giờ một lần,

mất kết nối quá 10 ngày không đưa tàu về bờ, mất kết nối trên 06 tháng, 01 năm; lập danh sách theo dõi, xử lý đến cùng các vụ việc vi phạm).

- Tiến hành rà soát các tàu chưa lắp đặt thiết bị giám sát hành trình do hư hỏng, nằm bờ, không hoạt động sản xuất và làm thủ tục cấp giấy phép khai thác thủy sản, kiểm tra, xác định vị trí, địa điểm neo đậu của từng tàu cá chưa lắp đặt GSHT, yêu cầu các chủ tàu cá ký cam kết phải lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trước khi tham gia hoạt động khai thác. Giao UBND cấp xã trực tiếp quản lý, theo dõi, giám sát các tàu cá của địa phương chưa lắp đặt thiết bị giám sát hành trình, báo cáo cho cơ quan chức năng khi có yêu cầu; đồng thời chịu trách nhiệm trước cấp trên nếu để tàu cá của địa phương chưa lắp đặt thiết bị giám sát hành trình mà tham gia hoạt động khai thác thủy sản.

- Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ cước phí thuê bao vệ tinh để duy trì hoạt động thiết bị VMS.

- Thực hiện cập nhật 100% dữ liệu tàu cá vào Cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase).

c) Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên và hoàn thành trước ngày 30/9/2024.

d) Cơ quan thực hiện:

- Đơn vị thực hiện chính: Sở Nông nghiệp và PTNT.

- Đơn vị phối hợp: UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển; BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh.

1.2. Quản lý nhóm tàu thường xuyên hoạt động và neo đậu ngoài tỉnh, hàng năm không về địa phương

a) Nhiệm vụ:

Quản lý chặt chẽ nhóm tàu thường xuyên hoạt động và neo đậu ngoài tỉnh, hàng năm không về địa phương. Đặc biệt nhóm tàu cá dưới 15 mét hành nghề nghề câu mực thường xuyên hoạt động và xuất nhập bến ở các tỉnh phía Nam, có nguy cơ cao vi phạm vùng biển nước ngoài.

b) Giải pháp thực hiện:

- Rà soát, khoanh vùng, lập danh sách tàu cá có chiều dài dưới 15 mét hành nghề nghề câu mực thường xuyên hoạt động và xuất nhập bến ngoài tỉnh có nguy cơ cao vi phạm vùng biển nước ngoài, triển khai các biện pháp mạnh (yêu cầu lắp đặt thiết bị giám sát hành trình) để ngăn chặn, kiên quyết không để tàu cá địa phương tiếp tục vi phạm khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài.

- Vận động, thuyết phục người dân thực hiện lắp đặt thiết bị giám sát hành trình đối với nhóm tàu cá có chiều dài từ 12 đến dưới 15 mét làm nghề câu mực, yêu cầu chủ tàu, thuyền trưởng mở máy 24/24 giờ để quản lý nhằm ngăn chặn tình trạng ngư dân đưa tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài.

- Đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT bổ sung hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản ở vùng khơi cho tỉnh (100 hạn ngạch) để tạo điều kiện cho những tàu cá dưới 15 mét (đặc biệt hành nghề câu mực) được phép cải hoán lên trên 15 mét lắp đặt thiết bị giám sát hành trình để quản lý.

- Xây dựng chính sách chuyển đổi nghề (xả bản tàu cá), chính sách hỗ trợ kinh phí lắp đặt thiết bị giám sát hành trình đối với nhóm tàu cá có chiều dài dưới 15 mét hành nghề nghề câu mực thường xuyên hoạt động và xuất nhập bến ở các tỉnh phía Nam có nguy cơ cao vi phạm vùng biển nước ngoài.

c) Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên và hoàn thành trước ngày 30/9/2024.

d) Cơ quan thực hiện:

- Đơn vị thực hiện chính: Sở Nông nghiệp và PTNT.

- Đơn vị phối hợp: UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển; BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh.

2. Về xác nhận, chứng nhận và truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác

a) *Nhiệm vụ:*

- Thực hiện nghiêm công tác xác nhận, chứng nhận và truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác theo hướng dẫn tại Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT và Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Rà soát hồ sơ cấp xác nhận, chứng nhận của cơ quan thủy sản với hồ sơ tại các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản.

- Rà soát các điểm tàu cá cập bến bốc dỡ thủy sản khai thác (bến cá, cảng cá...) tổ chức giám sát 100% sản lượng thủy sản khai thác được bốc dỡ tại địa phương.

- Đảm bảo 100% tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên phải cập cảng chỉ định để bốc dỡ thủy sản; thuyền trưởng phải thông báo trước 01 giờ khi cập cảng và thực hiện ghi, nộp nhật ký khai thác theo quy định; kiểm tra, đối chiếu thông tin trong Nhật ký khai thác đảm bảo phù hợp với dữ liệu giám sát tàu cá.

- Triển khai thực hiện truy xuất thủy sản khai thác qua hệ thống điện tử (eCDT), đảm bảo phê duyệt tất cả tàu cá ra, vào cảng, nộp nhật ký khai thác, bản ghi sản lượng bốc dỡ qua cảng, cấp giấy biên nhận thủy sản bốc dỡ, cấp giấy xác nhận nguyên liệu và giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản.

b) *Giải pháp thực hiện:*

- Thực hiện xác nhận, chứng nhận và truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác trong nước theo hướng dẫn tại Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT và Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Đảm bảo hồ sơ xác nhận, chứng nhận nguồn gốc nguyên liệu thủy sản đầy đủ, lưu trữ có hệ thống, dễ truy cập, đáp ứng được yêu cầu về truy xuất nguồn gốc theo chuỗi từ khâu kiểm soát tàu cá ra vào cảng, giám sát sản lượng qua cảng, thẩm định dữ liệu với cơ sở dữ liệu tàu cá, dữ liệu giám sát hành trình, danh sách tàu cá IUU, đến hồ sơ kiểm soát tại các doanh nghiệp xuất khẩu; nghiêm cấm và xử lý nghiêm các trường hợp hợp thức hóa hồ sơ (nếu đủ căn cứ xử lý hình sự) đặc biệt tập trung vào các loài cá ngừ vây vàng, mắt to, cá cờ kiếm.

- Chỉ đạo Chi cục Thủy sản, các Ban quản lý cảng cá phối hợp với các Đồn/Trạm Biên phòng biên phòng triển khai và hướng dẫn ngư dân, doanh nghiệp thực hiện truy xuất thủy sản khai thác điện tử (eCDT), đảm bảo phê duyệt tất cả tàu cá

ra, vào cảng, nộp nhật ký khai thác, bản ghi sản lượng bốc dỡ qua cảng, cấp giấy biên nhận thủy sản bốc dỡ, cấp giấy xác nhận nguyên liệu và giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản được thực hiện qua hệ thống eCDT. Đồng thời, triển khai có hiệu quả thí điểm ứng dụng hệ thống nhật ký điện tử trên tàu khai thác xa bờ trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Thường xuyên tổ chức Đoàn công tác liên ngành kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao có liên quan công tác chứng nhận sản lượng, truy xuất nguồn gốc từ khai thác đối với các tổ chức, cá nhân, các Doanh nghiệp có liên quan thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh.

- Bố trí đủ nhân lực tại các cảng cá chỉ định thực hiện xác nhận nguồn gốc nguyên liệu thủy sản từ khai thác (*tối thiểu 02 người có chuyên môn về thủy sản và hệ thống máy tính truy cập vào cơ sở dữ liệu về thủy sản*) thực hiện được việc kiểm soát tàu cá cập cảng, rời cảng, giám sát sản lượng thủy sản bốc dỡ qua cảng, tàu cá khai thác bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định.

c) Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên và hoàn thành trước ngày 30/9/2024.

d) Cơ quan thực hiện:

- Thực hiện chính: Sở Nông nghiệp và PTNT.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển.

3. Về thực thi pháp luật, xử lý vi phạm

3.1. Xử lý tàu cá khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài.

a) Nhiệm vụ:

- Chấm dứt tàu cá tỉnh Bình Định khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài từ nay đến 30/9/2024 và trở về sau.

- Điều tra, xử lý 100% vụ việc tàu cá Việt Nam bị nước ngoài bắt giữ, xử lý và xử phạt 100% các trường hợp vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài.

- Rà soát, xác lập hồ sơ thể hiện quá trình xác minh, làm việc, xử lý nghiêm đối với tất cả tàu cá Bình Định có dấu hiệu vi phạm khai thác IUU, tàu cá có dấu hiệu vi phạm vùng biển nước ngoài, tàu cá vượt ranh giới cho phép trên biển, tàu cá mất kết nối trên biển.

b) Giải pháp thực hiện:

- Khẩn trương củng cố, hoàn thiện hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đối với các tàu cá vi phạm trong năm 2023 và đầu năm 2024 đảm bảo kịp thời, đúng quy định. Trường hợp chưa đủ cơ sở căn cứ để xử phạt vi phạm hành chính, lập hồ sơ để báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT xem xét, chỉ đạo. Tiến hành xác minh nguồn kinh tế, tài sản phục vụ cho việc cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, tổ chức cưỡng chế xử phạt một số trường hợp điển hình, công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng để giáo dục, răn đe.

- Chỉ đạo các Đồn/Trạm Biên phòng phối hợp với các ngành chứng năng, chính quyền địa phương xác minh các tàu cá bị cảnh báo vượt ranh giới cho phép trên biển,

mất kết nối trong quá trình hoạt động trên biển từ năm 2023 đến nay, hoàn chỉnh hồ sơ, tiến hành xử lý, xử phạt theo quy định.

- Tăng cường công tác nắm tình hình, phát hiện, điều tra xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân môi giới, tổ chức đưa ngư dân, tàu cá của tỉnh đi khai thác thủy sản trái phép ở vùng biển nước ngoài hoặc môi giới, tổ chức đưa tàu cá và ngư dân bị nước ngoài bắt giữ về Việt Nam trái phép theo quy định của pháp luật.

c) Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên và hoàn thành trước ngày 30/9/2024.

d) Cơ quan thực hiện:

- Đơn vị thực hiện chính: Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển.

3.2. Thu thập các hồ sơ, chứng cứ liên quan tàu cá khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài

a) Nhiệm vụ:

Thu thập các hồ sơ, chứng từ, danh sách tàu cá, ngư dân bị bắt giữ, xử lý liên quan tàu cá khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài.

b) Giải pháp thực hiện:

- Đề nghị Bộ Ngoại giao cung cấp các bản án, phán quyết của tàu cá Bình Định bị nước ngoài bắt giữ từ năm 2023 đến nay, để làm cơ sở pháp lý trong điều tra, xử lý vụ việc.

- Phối hợp với Cục Lãnh sự - Bộ Ngoại giao để nắm chắc về tình hình, kết quả đấu tranh, đảm bảo quyền lợi chính đáng của tàu cá và ngư dân khi bị lực lượng chức năng các nước bắt giữ, xử lý.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan thực hiện công tác bảo hộ công dân theo quy định.

- Đề nghị Bộ Ngoại giao trao đổi thông tin với Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài để có biện pháp can thiệp, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tàu cá Bình Định bị nước ngoài bắt giữ trên vùng biển Việt Nam hoặc khu vực vùng biển chồng lấn, chưa phân định (nếu có).

c) Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên và hoàn thành trước ngày 30/9/2024.

d) Cơ quan thực hiện:

- Đơn vị thực hiện chính: Sở Ngoại vụ.

- Đơn vị phối hợp: các Sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển.

3.3. Tổ chức tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, xử phạt các trường hợp vi phạm khai thác IUU; xử lý các tàu cá mất kết nối trên 6 giờ, trên 10 ngày

a) Nhiệm vụ:

- Mở đợt cao điểm tuần tra, kiểm tra, kiểm soát có sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng và xử phạt nghiêm 100% hành vi khai thác IUU theo quy định, ngăn chặn không cho các tàu cá vi phạm IUU vào khu vực cảng neo đậu, lên cá.

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát các tàu lưới kéo (giã cào), nhóm tàu có nguy cơ vi phạm khai thác IUU, đảm bảo hoạt động khai thác thủy sản tuân thủ đúng quy định của pháp luật, góp phần vào công tác khắc phục thẻ vàng đối với thủy sản của EC.

b) Giải pháp thực hiện:

- Chỉ đạo các Đoàn/Trạm Biên phòng phối hợp với các ngành chức năng, chính quyền địa phương tập trung điều tra, xử lý, xử phạt nghiêm các hành vi tàu cá mất tín hiệu kết nối thiết bị giám sát hành trình trên 6 giờ, trên 10 ngày trong quá trình hoạt động trên biển và các hành vi cố tình tắt thiết bị giám sát hành trình khi tàu cá ở gần khu vực giáp ranh giữa vùng biển Việt Nam và các nước khác.

- Tổ chức các đợt cao điểm, tăng cường phối hợp tuần tra, kiểm soát giữa các lực lượng chức năng trên biển tại các cảng cá Đê Gi, Quy Nhơn, Tam Quan và các vùng biển ven đầm, tại các bãi ngang lân cận trên địa bàn tỉnh và xử phạt 100% hành vi khai thác IUU theo quy định.

c) Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên và hoàn thành trước ngày 30/9/2024.

d) Cơ quan thực hiện:

- Đơn vị thực hiện chính: Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và PTNT; Công an tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển.

4. Về thanh tra, kiểm tra, giám sát và nguồn lực thực hiện

a) Nhiệm vụ:

Thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý các tồn tại, hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU của các tổ chức, cá nhân liên quan trên địa bàn tỉnh.

b) Giải pháp thực hiện:

- Thường xuyên tổ chức các Đoàn công tác liên ngành định kỳ, đột xuất thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

- Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm trong thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Cơ quan thực hiện: Ban Chỉ đạo thực hiện Chỉ thị 45 của UBND tỉnh.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Trên cơ sở các mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp được phê duyệt tại Kế hoạch này và các ý kiến chỉ đạo của Thường trực Ban Bí thư, của Thủ tướng Chính phủ và Trưởng Ban chỉ đạo quốc gia về IUU; các văn bản chỉ đạo của của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được phân công, các Sở,

Ban, Ngành và chính quyền địa phương có liên quan xây dựng Kế hoạch, dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ được giao, định kỳ trước ngày 15 hàng tháng gửi báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và PTNT) để theo dõi và tổng hợp báo cáo.

2. Giao Sở Tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển có trách nhiệm bố trí đủ kinh phí để thực hiện Kế hoạch này.

3. Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, đơn đốc, các Sở, Ngành, địa phương và tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai Kế hoạch này, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện định kỳ và đột xuất; Định kỳ hàng tháng, tham mưu UBND tỉnh tổ chức họp Ban Chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 45/CT-TTg để đánh giá rút kinh nghiệm và bổ sung nhiệm vụ, giải pháp. Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch. Nâng cao tinh thần trách nhiệm là Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo về IUU tỉnh giúp Chủ tịch và BCĐ tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đơn đốc các đơn vị chức năng, các địa phương thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU, đảm bảo kiểm tra đến từng địa phương cấp xã có tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài để nắm tình hình và có biện pháp chỉ đạo, xử lý, kịp thời, hiệu quả.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo kịp thời cho Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết ./.

Nơi nhận:

- Bộ NN&PTNT;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở: Nông nghiệp và PTNT, Ngoại vụ; Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông, Tư pháp;
- Bộ CH BDP tỉnh;
- Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Bình Định;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, K13 (25b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh